

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1977/QĐ-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về phân cấp thẩm quyền quản lý tài chính chi thường xuyên tại các đơn vị dự toán ngân sách thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 2306/QĐ-BKHĐT ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-TCTK ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho Văn phòng Tổng cục Thống kê, Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Thống kê (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 được giao tại Điều 1, Thủ trưởng các đơn vị dự toán tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Thủ trưởng đơn vị dự toán cấp III có trách nhiệm giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 cho các đơn vị trực thuộc.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Tổng cục Thống kê, Cục trưởng Cục Thu thập dữ liệu và Ứng dụng công nghệ thông tin thống kê, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./h

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu: VT, KHTC.



Nguyễn Thị Hương



Biểu 36 - Phụ lục 01

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đơn vị: Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa

Mã quan hệ ngân sách: 1056848

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-TCTK ngày 30/12/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	16.983
A	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QLNN (LOẠI 340)	16.983
I	Quản lý nhà nước (Khoản 341)	16.983
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	11.107
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	5.876





Biểu 36 - Phụ lục 02

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đơn vị: Cục Thống kê tỉnh Khánh Hòa

Mã quan hệ ngân sách: 1056848

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1208 /QĐ-TCTK ngày 30/12/2022
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	TỔNG SỐ
	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	16.983
A	HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN QLNN (LOẠI 340)	16.983
I	Quản lý nhà nước (Khoản 341)	16.983
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	11.107
	Quỹ tiền lương biên chế	8.130
	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương	8.130
	Chi thường xuyên theo định mức	2.977
	Định mức chi thường xuyên theo biên chế	2.977
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	5.876
	Kinh phí các cuộc điều tra thống kê	5.876
	Kinh phí điều tra thống kê	5.876

